

Bản án số: 293/2023/HS - ST.
Ngày: 28/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Bé Em.
2. Ông Nguyễn Quốc Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rach Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rach Giá, tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Ngoan– Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rach Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 307/2023/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2023/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn B, sinh năm 1993, Nơi sinh: Huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: Ấp Cây Q, xã Thạnh B, Huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang; Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Biểu, sinh năm 1953 và bà Lê Thị Mười, sinh năm 1954. Vợ: Dương Thị Bé Tư, sinh năm 1991;

*** Tiền án, tiền sự:** Không.

*** Nhân thân:**

- Ngày 07/9/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em theo Bản án số 77/2010/HSST, ngày 09/10/2010. Đến ngày 28/01/2012 chấp hành xong hình phạt (đã xóa án tích).

- Ngày 25/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc (nay là thành phố) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 53/2018/QĐ-TA, ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc. Đến ngày 29/12/2018 chấp hành xong (do được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại, đã xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2023 theo Lệnh truy nã số 12, ngày 17/5/2023. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Danh L, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Vàm R, xã S K, huyện Hòn Đ, T. Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

Bà S Thị Th, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Vàm R, xã S K, huyện Hòn Đ, T. Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây có mâu thuẫn với Danh L nên vào khoảng 18 giờ ngày 06/02/2022, Huỳnh Văn B gọi điện thoại kêu em ruột của mình tên Huỳnh Hồng S đến phòng trọ của Bé thuê ở số 388, đường Nguyễn Bình Kh, phường Vĩnh Qu, thành phố Rạch Giá chở Bé đi công chuyện, (khi đi Bé có chuẩn bị sẵn hung khí là 01 (một) cây dao tự chế dài khoảng 40cm, có cán bằng nhựa, đầu dao bằng, lưỡi dao bằng kim loại màu tối cất giấu trong áo khoác màu đen của Bé đang mặc trên người). S điều khiển xe mô tô của Bé (không nhớ biển số) chở Bé đến phòng trọ số 18, nhà trọ cho thuê ở số 105, đường Nguyễn Cư Trinh, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá nơi Danh L thuê ở trọ (L là bạn của Bé). Khi tới nơi, Bé kêu S ngồi trên xe đợi ở ngoài đầu hẻm trước dãy phòng trọ để Bé đi vào tìm bạn. Bé một mình đi vào phòng trọ thấy L đang nằm trên võng trong phòng trọ số 18 bấm điện thoại, ngay lập tức Bé lấy cây dao tự chế trong áo khoác ra cầm trên tay bên phải vừa chửi, vừa chém liên tục hai nhát vào người của L nhưng chỉ trúng một nhát vào vùng đùi trái của L gây thương tích rồi cầm hung khí đi ra và lên xe do S chở về phòng trọ của S thuê ở số 09, đường Đông Hồ, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá. Trên đường về phòng trọ của S, khi đến khu vực cầu Lộ Liên Hương thì Bé đã ném bỏ hung khí gây án xuống sông, không nhớ rõ vị trí ném (không thu hồi được tang vật), L được gia đình đưa vào Bệnh viện Bình An, thành phố Rạch Giá để điều trị vết thương. Sau khi bị cơ quan Công an triệu tập lên làm việc thì Huỳnh Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, sau đó bỏ trốn. Riêng S trình bày là do Bé kêu chở đi công chuyện chứ không biết là đi gây thương tích cho L,

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:** Không.

*** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số:** 142/TgT, ngày 15/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với ông Danh L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng đùi trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (hai phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

*** Xử lý vật chứng:** Không có.

*** Về Phần dân sự:** Bị hại Danh L yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn B bồi thường chi phí điều trị thương tích là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), bị cáo Bé đồng ý bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của bị hại Danh L nhưng đến nay vẫn chưa có tiền bồi thường.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 319/CT - VKSRG ngày 14/11/2023 và đề nghị:

+ Tuyên bị cáo Huỳnh Văn B phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”, theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng.

- Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội quay về làm ăn lương thiện.

*** Về phần dân sự:** Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Văn B đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho bị hại Danh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên vào khoảng 18 giờ ngày 06/02/2022, Huỳnh Văn B đã dùng hung khí là 01 (một) cây dao tự chế (dài khoảng 40cm, có cán bằng nhựa, đầu dao bằng, lưỡi dao bằng kim loại màu tối) chém trúng vào vùng đùi bên trái của Danh L gây thương tích qua giám định là 02%. Ngày 04/4/2022, Huỳnh Văn B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra Lệnh bắt bị can tạm giam. Ngày 06/02/2022, có hành vi Cố ý gây thương tích đến ngày 04/4/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, bắt bị can để tạm giam nhưng bị cáo đã bỏ trốn, bị truy nã. Đến ngày 16/9/2022 bắt được bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã số 12, ngày 17/5/2023 và bị tạm giam cho đến nay.

Hành vi trên của bị cáo Huỳnh Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý bị cáo ý thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Chỉ vì không thể giải quyết mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo lại dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém liên tục 02 nhát gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 02%. Hành vi của bị cáo thể hiện bản tính hung hăng, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác; gây tổn hại về tinh thần cho người bị hại, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt về hành vi “Hiếp dâm trẻ em” và bị áp dụng “Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Huỳnh Văn B không có nghề nghiệp; thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại ông Danh L số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Huỳnh Hồng S vào ngày 06/02/2022 có dùng xe mô tô chở bị cáo Huỳnh Văn B đi gây thương tích cho Danh L nhưng Bé chỉ nói với S là nhờ chở đi công chuyện, không nói là đi gây thương tích cho Danh L. Hiện nay do S vắng mặt tại địa phương nên chưa tiếp tục làm việc được. Đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

** Căn cứ vào;*

- Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Điều a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Văn B** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

* Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Văn B – 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/9/2023.

* Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Văn B đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại Danh L số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2023). Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá.
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang.
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Loan

